

<p>Bài 2.</p> <p>Bài 3. Cung cấp cách tính diện tích hình thoi.</p> <p>b. BT phát triển. Bài 4.</p>	<p><i>d) Một người bán vải, sau khi bán được 50m vải thì thấy số vải còn lại bằng $\frac{2}{3}$ số vải lúc đầu. Vậy tám vải ban đầu của người đó dài là:</i></p> <p>A. 200m B. 100m C. 150m D. 250m</p> <p>Một hình chữ nhật có chu vi là 240m. Chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài. Tính diện tích hình chữ nhật đó.</p> <p>Một hình thoi có tỉ số hai đường chéo là $\frac{4}{5}$, tổng hai đường chéo là 18cm. Tính diện tích hình thoi đó.</p> <p>Nhà Lan nuôi gà và lợn. Lan đếm được tất cả 330 chân. Hỏi nhà Lan nuôi bao nhiêu con gà? Biết số gà bằng $\frac{1}{5}$ số lợn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khoanh vào C. <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề bài, phân tích đề. Xác định dạng toán. - Cả lớp làm vở, 1 em lên bảng làm bài. - ĐS: 3456m^2 <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề bài. - Nhắc lại cách tính diện tích hình thoi. <p style="text-align: center;"><u>BG</u></p> <p>Độ dài đường chéo thứ nhất là:</p> $18 : (4 + 5) \times 4 = 8 \text{ (cm)}$ <p>Độ dài đường chéo thứ 2 là:</p> $18 - 8 = 10 \text{ (cm)}$ <p>DT hình thoi là:</p> $10 \times 8 = 80 \text{ (\text{cm}^2)}$ <ul style="list-style-type: none"> - Đọc đề bài. Thảo luận nhóm 2. <p style="text-align: center;"><u>BG</u></p> <p>Mỗi con gà có 2 chân, mỗi con lợn có 4 chân. Vậy số chân một con gà = $\frac{1}{2}$ số chân một con lợn. Vì số gà = $\frac{1}{5}$ số lợn nên số chân gà so với số chân lợn thì bằng:</p> $\frac{1}{5} \times \frac{1}{2} = \frac{1}{10} \text{ (số chân lợn)}$ <p>Vậy số chân gà = $\frac{1}{10}$ số</p>
---	--	---

5'	3. Hoạt động 3 <i>Củng cố - dặn dò.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài. 	chân lợn. Có số chân gà là: $330 : (1 + 10) = 30$ (chân) Có số con gà là: $30 : 2 = 15$ (con) ĐS: 15 con gà.

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * Giúp HS đọc hiểu và trả lời các câu hỏi trong bài Hoa tóc tiên.
- * Củng cố lại các từ ngữ; các câu thành ngữ thuộc ba chủ điểm: Người ta là hoa đất; Vẻ đẹp muôn màu; Nhũng người quả cảm.
- * Củng cố lại các câu kể Ai làm gì?; Ai là gì?; Ai thế nào?

2. Kỹ năng:

- HS làm tốt các bài tập.

3. Thái độ:

- HS yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG:

- Bảng nhóm, phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	1. HĐ1 Hoàn thành các bài tập buổi sáng.	+ Sáng thứ tư em có những môn học nào? - Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng. - GV giúp đỡ những em gặp khó khăn khi hoàn thành bài.	+ HS nêu. - HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.
23'	2.HĐ 2. <u><i>BT củng cố.</i></u> <i>Bài 1.</i>	- Yêu cầu HS đọc thầm bài <i>Hoa tóc tiên</i> và trả lời câu hỏi: 1. Theo tác giả tên gọi của cây tóc tiên bắt nguồn từ	- 1 HS đọc toàn bài. Cả lớp đọc thầm và trả lời: 1. Khoanh vào b: Từ hình dáng và đặc điểm của cây.

	<p>đâu?</p> <p>2. Hoa tóc tiên ở vườn nhà thầy giáo có màu gì?</p> <p>3. Tác giả so sánh mùi thơm của hoa tóc tiên với gì?</p> <p>4. Ngắm cốc hoa tóc tiên tinh khiết, tác giả liên tưởng đến điều gì?</p> <p>Bài 2. Giúp HS nhớ lại các từ ngữ và các câu thành ngữ thuộc 3 chủ điểm đã học từ đầu HKII.</p> <p>Xếp các từ đã cho thành ba nhóm, tương ứng với ba chủ điểm đã học rồi ghi vào theo từng nhóm:</p> <p><i>Tài nghệ, tài ba, xinh xắn, xinh xẻo, tài đức, tài năng, can đảm, tài giỏi, tài hoa, đẹp đẽ, xinh đẹp, gan dạ, anh hùng, xinh tươi, anh dũng, dũng cảm, tươi tắn, rực rỡ, thướt tha, gan góc, gan lì, vạm vỡ, lực lưỡng, cường tráng, tươi đẹp, lộng lẫy, tráng lệ, huy hoàng, vào sinh ra tử, đẹp người đẹp nét, học rộng tài cao, cái nét đánh chét cái đẹp, đẹp như tiên, đẹp như tranh tổ nữ, non song gấm vóc, non xanh nước biếc.</i></p> <p>Bài 3. Củng cố về các kiểu câu kề.</p> <p>Điền nội dung thích hợp vào chỗ trống:</p> <p>Mẫu câu: -Ai làm gì:..... -Ai thế nào:..... -Ai là gì:.....</p>	<p>2. Khoanh vào b: Màu hồng</p> <p>3. Khoanh vào a. Mùi thơm ngọt của phong bánh đậu Hải Dương.</p> <p>4. Khoanh vào b. Buổi sáng và nếp sống của thầy.</p> <p>-Người ta là hoa đất: Mẫu: tài hoa: tài nghệ, tài ba, tài đức, tài năng, tài giỏi, học rộng tài cao.</p> <p>- Vẻ đẹp muôn màu:mẫu:đẹp đẽ: xinh xắn, xinh xẻo, đẹp đẽ, xinh đẹp, xinh tươi, tươi tắn, rực rỡ, thướt tha, vạm vỡ, lực lưỡng, cường tráng, tươi đẹp, lộng lẫy, tráng lệ, huy hoàng, cái nét đánh chét cái đẹp, đẹp như tiên, đẹp như tranh tổ nữ, non song gấm vóc, non xanh nước biếc.</p> <p>-Những người quả cảm: mẫu:anh dũng: can đảm, gan dạ, anh hùng, anh dũng, dũng cảm, gan góc, gan lì, vào sinh ra tử, đẹp người đẹp nét, gan vàng da sắt.</p> <p>-Ai làm gì? <u><u>Me em// đang soạn bài.</u></u> CN VN</p> <p>Ai thế nào? - <u><u>Bé Thùy Dương// trông thật</u></u> CN VN <u><u>đáng yêu</u></u></p>
--	--	---

5'	<p>Bài 4:</p> <p>3. HD 3 <i>Củng cố - dặn dò.</i></p>	<p>Viết một đoạn văn ngắn kể về một mảnh vườn nhỏ có cây trái mà em biết, trong đó có sử dụng ba kiểu câu: <i>Ai làm gì? Ai thế nào? Ai là gì?</i></p> <p>- GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.</p>	<p>Ai là gì? <u>Hồng Dương// là quê hương</u> CN VN <u>của em.</u></p> <p>VD: Đầu hồi nhà em có một mảnh vườn nhỏ. Ở đó, mẹ em trồng rất nhiều loại cây. Cây bưởi diễn rất sai quả. Cây xoài cát ăn rất ngọt và thơm. Nhưng cây vú sữa là loại cây em thích nhất vì vị của nó rất ngon và thơm mùi sữa. Em rất thích khu vườn nhà em.</p>

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * Củng cố về các kiểu câu kề đã học
- * Củng cố lại cách xác định vị ngữ trong câu
- * Biết đặt câu với một từ ngữ cho trước.

2. Kỹ năng:

- HS làm tốt các bài tập củng cố.

3. Thái độ:

- HS yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG:

- Bảng nhóm, phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY-HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	<p>1. Hoạt động 1 Hoàn thành các bài tập buổi sáng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Sáng thứ sáu em có những môn học nào? - Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng. - GV giúp đỡ những em gấp 	<ul style="list-style-type: none"> + HS nêu. - HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.

<p>23'</p>	<p>2.Hoạt động 2. <u>BT củng cố.</u></p> <p>Bài 1.</p> <p>khó khăn khi hoàn thành bài.</p> <p>Tìm câu kể Ai làm gì? trong đoạn văn sau.</p> <p>Một lần, bác sĩ Ly – một người nổi tiếng nhân từ - đến thăm bệnh cho ông chủ quán trọ. Tên chúa tàu lúc ấy đang ê a bài hát cũ. Hát xong, hắn quen lè đập tay xuống bàn quát mọi người im. Ai nấy thin thít. Riêng bác sĩ vẫn ôn tồn giảng cho ông chủ quán trọ cách trị bệnh.</p> <p>Bài 2.</p> <p>Những từ ngữ nào dưới đây nói về những người có tài ở nhiều hoạt động khác nhau.</p> <p>a. lành nghề b. giỏi giang c. chăm chỉ d. lão luyện e. chịu khó g. tinh mắt.</p> <p>Bài 3.</p> <p>a) Chọn từ thích hợp trong các từ: tài năng, anh hùng, lão luyện để điền vào chỗ trống:</p> <p>Mỹ Tâm là một ca sĩ.....</p> <p>b) Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây nói về vẻ đẹp của con người?</p> <p>a. Mặt trái xoan. b. Đẹp như hoa sen, học hỏi sang khôn. c. Học tài thi phận. d. Nói phải củ cải cũng</p>	<p>- Cả lớp làm bài vào vở, sau đó đọc kết quả.</p> <p>- Nhận xét.</p> <p>Đáp án:</p> <p>Một lần, bác sĩ Ly – một người nổi tiếng nhân từ - đến thăm bệnh cho ông chủ quán trọ. <u>Tên chúa tàu lúc ấy đang ê a bài hát cũ. Hát xong, hắn quen lè đập tay xuống bàn quát mọi người im. Ai nấy thin thít. Riêng bác sĩ vẫn ôn tồn giảng cho ông chủ quán trọ cách trị bệnh.</u></p> <p>- Các từ: <i>lành nghề, giỏi giang, lão luyện.</i></p> <p>- Cả lớp làm vở.</p> <p>- 1 HS lên bảng chữa bài.</p> <p>- Đáp án:</p> <p>Mỹ Tâm là một ca sĩ <i>tài năng.</i></p> <p>- Khoanh vào a: <i>Mặt trái xoan.</i></p>
------------	---	---